



THANH TRA CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3873** /TB-TTCP

Hà Nội, ngày **20** tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận thanh tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau trong việc chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU)

Ngày 11/8/2026, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 569/KL-TTCP về thanh tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau trong việc chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Ngày 08/10/2026, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 10295/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu về việc Kết luận thanh tra trách nhiệm UBND tỉnh Cà Mau trong việc chống khai thác IUU.

Căn cứ quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025, Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Khái quát tỉnh Cà Mau

Tỉnh Cà Mau được thành lập trên cơ sở hợp nhất tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu. Tỉnh Cà Mau có bờ biển dài 310 km, vùng biển rộng tiếp giáp với ngư trường Thái Lan, Malaysia, Indonesia; có 03¹ cảng cá được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định là cảng cá cho tàu cá hoạt động ở vùng khơi trở ra cập cảng, cả 03 cảng có hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác. Tính đến ngày 31/12/2025 tỉnh Cà Mau có đội tàu khai thác thủy sản gồm 5.173 chiếc, trong đó: tàu có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét khai thác thủy sản vùng ven bờ 1.587 chiếc; tàu có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản vùng lộng 1.671 chiếc; tàu có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khai thác thủy sản vùng khơi 1.915 chiếc.

Tỉnh Cà Mau cơ bản đã quản lý được đội tàu cá, công tác thực thi pháp luật được tăng cường, góp phần hạn chế số lượng tàu cá của tỉnh Cà Mau vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ qua các năm².

2. Phạm vi thanh tra

Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xử lý vi phạm hành chính theo Kế hoạch tiến hành thanh tra số 01/KH-ĐTTr ngày 16/01/2026. Kết quả thanh tra được đánh giá, nhận xét trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do đối tượng thanh tra cung cấp và

¹ Cảng Rạch Gốc, Cảng Gành Hào, Cảng Sông Đốc.

² Năm 2019: 12 tàu, năm 2020: 05 tàu, năm 2021: 04 tàu, năm 2022: 06 tàu, năm 2023: 14 tàu, năm 2024: 13 tàu, năm 2025: 05 tàu.

quy định của pháp luật. Thời kỳ thanh tra từ ngày 20/5/2019 đến ngày 31/12/2025.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành liên quan đến xử lý vi phạm hành chính về IUU

1.1. Công tác quán triệt, tổ chức triển khai, thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo quốc gia về IUU

Trong thời kỳ thanh tra, UBND tỉnh Cà Mau đã ban hành 352 văn bản chỉ đạo, điều hành công tác chống IUU trên địa bàn để cụ thể hóa các nhiệm vụ theo chỉ đạo, lãnh đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về IUU (BCĐ TW), Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Tỉnh Cà Mau là tỉnh đầu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tàu cá như: Lắp đặt hệ thống giám sát hành trình tàu cá (VMS); sử dụng phần mềm liên thông kiểm soát tàu cá; sử dụng phần mềm số hóa tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

Công tác quán triệt, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống IUU đã được triển khai trên toàn tỉnh, từ các sở, ngành, tổ chức đoàn thể, đến chính quyền cơ sở, các chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân.

UBND tỉnh Cà Mau giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau là cơ quan chủ trì việc xử lý vi phạm hành chính về IUU.

Kết quả thanh tra cho thấy:

- UBND tỉnh Cà Mau thực hiện chậm tiến độ 12/152 nhiệm vụ theo yêu cầu của BCĐ TW, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xử lý vi phạm hành chính về IUU.

- UBND tỉnh Cà Mau và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau đã ban hành quyết định, các văn bản có nội dung chưa chặt chẽ, thiếu cơ sở, trái với quy định tại điểm g³ khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 03/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản (được sửa đổi bổ sung tại khoản 20⁴ Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP) và quy định tại điểm i⁵ khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 03/3/2019

³ Điểm g khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP quy định: “g) Thuyền trưởng phải bảo đảm thiết bị giám sát hành trình tàu cá hoạt động liên tục 24 giờ/24 giờ từ khi tàu cá rời cảng đến khi cập cảng. Trường hợp thiết bị giám sát hành trình tàu cá bị hỏng, thuyền trưởng phải sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc khác, báo cáo vị trí tàu cá về trung tâm giám sát tàu cá ở trung ương và 28 tỉnh, thành phố, ven biển 06 giờ/lần và phải đưa tàu về cảng để sửa chữa trong 10 ngày kể từ khi thiết bị giám sát hành trình tàu cá bị hỏng.”.

⁴ Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP, trong đó, đã sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 4 Điều 44 như sau: “e) Thuyền trưởng hoặc chủ tàu phải bảo đảm thiết bị giám sát hành trình tàu cá hoạt động liên tục 24/24 giờ từ khi tàu cá rời cảng đến khi cập cảng. Trường hợp thiết bị giám sát hành trình tàu cá mất tín hiệu kết nối, thuyền trưởng hoặc chủ tàu phải sử dụng các thiết bị ghi lại vị trí tàu cá và báo cáo cơ quan quản lý tại cảng khi tàu cập cảng, sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc khác báo cáo vị trí tàu cá về cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh nơi đăng ký tàu cá (qua bộ phận trực, vận hành hệ thống giám sát tàu cá) 06 giờ/lần và phải đưa tàu về cảng để sửa chữa trong 10 ngày kể từ khi thiết bị giám sát hành trình tàu cá bị hỏng; Thuyền trưởng, chủ tàu cá phải chấp hành nghiêm cảnh báo của thiết bị giám sát hành trình tàu cá, không được đưa tàu vượt qua ranh giới vùng được phép khai thác thủy sản trên biển”.

5 i) Dữ liệu giám sát hành trình tàu cá được sử dụng làm căn cứ pháp lý để quản lý hoạt động của tàu cá, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý các tranh chấp nghề cá trên biển, xác nhận, chứng nhận thủy sản từ khai thác.

của Chính phủ, cụ thể:

+ Tại điểm b và c khoản 1 Điều 5 Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của UBND tỉnh Cà Mau quy định: “b) Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi phát hiện, phát thông tin cảnh báo cho chủ tàu, thuyền trưởng trên tần số 8006MHz ở chế độ USB, đồng thời thông báo bằng văn bản đến Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan.”; “c) Trong thời hạn 10 ngày, kể từ khi thực hiện các biện pháp quy định tại điểm b, khoản 1 Điều này mà vẫn chưa có tín hiệu kết nối trở lại trên hệ thống giám sát tàu cá, mời chủ tàu hoặc đại diện hợp pháp của chủ tàu để làm việc”.

+ Tại mục I.1 Văn bản số 129/SNN-TS ngày 11/01/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cà Mau quy định: “Tàu cá mất kết nối ngoài khơi từ 10 ngày trở lên: Thực hiện theo điểm g khoản 3 Điều 44 Nghị định 26/2019/NĐ-CP”.

+ Tại mục II.1.1.1.(2) Văn bản số 159/HD-SNNMT ngày 28/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau quy định: “Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông báo tàu cá mất kết nối trên biển trên 10 ngày và chuyển đến các sở, ngành, UBND huyện có tàu cá mất kết nối; đồng thời, thông báo cho lực lượng thực thi pháp luật trên biển (Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Vùng 4, Bộ Tư lệnh Hải quân Vùng 5, Chi cục Kiểm ngư vùng...) để phối hợp theo dõi, xác minh, xử lý theo quy định.”.

+ Tại mục III.1.1.1.(2) Văn bản số 04/HD-SNNMT ngày 13/8/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau quy định: “Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông báo tàu cá mất kết nối trên biển trên 10 ngày và chuyển các sở, ngành, UBND xã, phường có tàu cá mất kết nối; đồng thời, thông báo cho lực lượng chức năng thực thi pháp luật trên biển (Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Vùng 4, Bộ Tư lệnh Hải quân Vùng 5, Chi cục Kiểm ngư vùng...) để phối hợp theo dõi, xác minh, xử lý theo quy định.”.

Do các quy định trên, các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau đã không mời chủ tàu hoặc đại diện hợp pháp của chủ tàu có thiết bị giám sát hành trình mất tín hiệu kết nối trên 06 giờ đến 10 ngày, nhưng sau đó có tín hiệu trở lại làm việc để xác minh có vi phạm quy định tại điểm g khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 03/3/2019 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ) để làm căn cứ xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại các điểm b, điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Thủy sản và điểm a khoản 3, điểm b, điểm c khoản 6 Điều 35 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Thủy sản.

Các quy định nêu trên dẫn đến 5.107 vụ việc mất kết nối VMS và không báo cáo theo quy định dưới 10 ngày, không được các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật hết, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính; dẫn đến có nguy cơ bỏ lọt hành vi vi phạm hành chính, không thu được tiền xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước, ước tính khoảng 127,67 tỷ đồng (số tiền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 35

Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019; điểm a khoản 3 Điều 35 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024⁶; điểm b khoản 6 Điều 9 Nghị định số 301/2025/NĐ-CP ngày 17/11/2025 của Chính phủ). Hành vi nêu trên có dấu hiệu vi phạm quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi tại khoản 128 Điều 1 của Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 (tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng).

Ngày 20/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 95/2026/QĐ-UBND, thay thế Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của UBND tỉnh Cà Mau. Ngày 03/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau ban hành Văn bản số 5668/SNNMT-BHĐKN bãi bỏ các văn bản: Số 129/SNN-TS ngày 11/01/2023, số 159/HD-SNNMT ngày 28/5/2025, số 04/HD-SNNMT ngày 13/8/2025.

Trách nhiệm thuộc về Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Ban Chỉ đạo IUU tỉnh Cà Mau, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau, Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

1.2. Công tác thanh tra, kiểm tra việc xử lý vi phạm hành chính về IUU

Trong thời kỳ thanh tra, UBND tỉnh Cà Mau có ban hành kế hoạch kiểm tra hằng năm đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Kết quả thanh tra cho thấy:

UBND tỉnh Cà Mau chưa quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thanh tra, kiểm tra việc xử lý vi phạm hành chính về IUU theo chỉ đạo của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm tra, thanh tra, thực thi pháp luật, xử lý triệt để các vi phạm⁷, cụ thể:

+ Trong thời kỳ thanh tra, UBND tỉnh Cà Mau không tiến hành thanh tra về nội dung xử lý vi phạm hành chính về IUU.

+ Các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2024, 2025, UBND tỉnh Cà Mau không có nội dung kiểm tra về xử lý vi phạm hành chính về IUU; riêng năm 2023, có triển khai kiểm tra nội dung này tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trách nhiệm thuộc về Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Ban chỉ đạo IUU tỉnh Cà Mau, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Việc xử lý vi phạm hành chính, khép hồ sơ

Trong thời kỳ thanh tra, tổng số vụ vi phạm hành chính là 7.860 vụ việc, trong đó:

- Xử phạt vi phạm hành chính: 841/7.860 vụ việc (chiếm 10,70%) với tổng số tiền phạt xử phạt vi phạm hành chính: 37.416.000.000 đồng.

- Không xử lý vi phạm hành chính, “khép hồ sơ”: 7.019/7.860 vụ việc (chiếm 89,30%).

⁶ Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

⁷ Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư; Công điện số 49/CĐ-TTg ngày 15/5/2024, Công điện số 1058/CĐ-TTg ngày 04/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 393/TB-VPCP ngày 27/12/2022, Thông báo số 209/TB-VPCP ngày 07/6/2023 của Văn phòng Chính phủ.

2.1. Đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính

Ba cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cà Mau đã cung cấp 841 hồ sơ, Đoàn thanh tra đã xem xét 841/841 hồ sơ vụ việc (tỷ lệ 100%), trong đó có 815/841 vụ việc các cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính đúng quy định (chiếm 96,91%)⁸.

Kết quả thanh tra cho thấy:

Có 26/841 vụ việc (chiếm 3,09%) có tồn tại, sai phạm trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể:

- 06/26 hồ sơ xử lý chưa đầy đủ hành vi vi phạm hành chính, vi phạm quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 12 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

- 05/26 hồ sơ chưa thu tiền chậm nộp phạt, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 73 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

- 15/26 hồ sơ còn lại, còn một số vi phạm, khuyết điểm về áp dụng hình thức xử phạt, sai đối tượng, quyền giải trình và trình tự, thủ tục, thể thức văn bản trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với 11 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có sai phạm về chưa xem xét, xử lý hết các hành vi vi phạm; chưa thu được tiền nộp chậm trong thi hành quyết định xử phạt hành chính; chưa áp dụng hình thức xử phạt bổ sung theo quy định của pháp luật, có nguy cơ bỏ lọt hành vi vi phạm hành chính, gây thất thu tiền xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước với số tiền ước tính 46.226.500 đồng.

Trách nhiệm thuộc về Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cà Mau, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.2. Đối với hồ sơ không xử lý vi phạm hành chính, khép hồ sơ

Trong tổng số 7.019 vụ việc không xử lý vi phạm hành chính, khép hồ sơ đối với hành vi không duy trì hoặc mất kết nối VMS và không báo cáo theo đúng quy định từ 10 ngày trở xuống và có tín hiệu trở lại trước 10 ngày, UBND tỉnh và các cơ quan thuộc tỉnh đã cung cấp được cho Đoàn thanh tra 3.860 hồ sơ, Đoàn thanh tra đã kiểm tra 100% số hồ sơ cung cấp; còn 3.159 vụ việc, các cơ quan chức năng không lập hồ sơ vụ việc để xử lý vi phạm hành chính, chỉ lập danh sách theo dõi, quản lý nội bộ và tuyên truyền nhắc nhở chủ tàu kiểm tra thiết bị, nên không có hồ sơ cung cấp cho Đoàn thanh tra.

⁸ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau: Trong thời kỳ thanh tra, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường qua các thời kỳ đã trực tiếp và tham mưu xử lý 586 vụ vi phạm hành chính về chống IUU, với tổng số tiền phạt xử phạt vi phạm hành chính: 20.630.400.000 đồng;

Công an tỉnh Cà Mau: Trong thời kỳ thanh tra, Công an tỉnh đã trực tiếp và tham mưu xử lý 04 vụ vi phạm hành chính về chống IUU, với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 1.952.000.000 đồng;

Bộ đội Biên phòng tỉnh Cà Mau: Trong thời kỳ thanh tra, Bộ đội Biên phòng tỉnh đã trực tiếp và tham mưu xử lý 251 vụ vi phạm hành chính, với tổng số tiền phạt vi phạm hành chính: 14.833.600.000 đồng.

Kết quả thanh tra cho thấy:

- Có 222 vụ việc chiếm 3,16% các cơ quan chức năng của tỉnh Cà Mau không xử lý vi phạm hành chính “khép hồ sơ” đúng quy định;

- Có 6.797/7.019 vụ việc (chiếm 96,84%) các cơ quan chức năng của tỉnh Cà Mau không lập hồ sơ để xem xét xử lý vi phạm hành chính hoặc khép hồ sơ không đúng quy định khi không có đủ tài liệu xác minh, thiếu các tài liệu, thông tin, chứng cứ chứng minh không vi phạm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012⁹, điểm g khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP). Trong tổng số 6.797 vụ việc có 5.107 vụ việc đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính; 1.690 vụ việc còn thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính (tính đến ngày 31/12/2025).

Như vậy, việc theo dõi, xử lý vi phạm chưa quyết liệt, chưa kịp thời; không lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ khép không đúng quy định, thiếu các tài liệu, thông tin, chứng cứ chứng minh không vi phạm, dẫn đến hậu quả như đã phân tích tại điểm 1.1 khoản 1 Mục II của Kết luận này. Hành vi này vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 12 và khoản 2 Điều 14 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và có dấu hiệu vi phạm quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi tại khoản 128 Điều 1 của Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 (tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng).

Trách nhiệm thuộc UBND tỉnh Cà Mau; Ban Chỉ đạo IUU tỉnh Cà Mau; Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau; Chi cục Thủy sản tỉnh Cà Mau; Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư tỉnh Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. KẾT LUẬN

1. Kết luận

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đã quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo triển khai thực hiện công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, trong thời kỳ thanh tra đã ban hành 352 văn bản để chỉ đạo, điều hành công tác chống IUU trên địa bàn. Trong điều kiện địa bàn quản lý rộng, đội tàu cá lớn, công tác quản lý nhà nước về thủy sản và chống IUU trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến, từng bước được tăng cường, nhất là sau thời điểm sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính từ ngày 01/7/2025, đã thành lập và kiện toàn Ban chỉ đạo về IUU của tỉnh, ký kết quy chế phối hợp với các lực lượng chức năng và UBND các tỉnh, thành phố có biển, triển khai thực hiện và tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy sản năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành và các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC) bước đầu đạt được một số kết quả, góp phần đưa công tác quản lý nhà nước về chống IUU nói riêng và quản lý nhà nước về thủy sản nói chung từng bước đi vào nề nếp.

Tuy nhiên, qua thanh tra cho thấy công tác chống IUU tại tỉnh Cà Mau vẫn còn tồn tại, hạn chế, vi phạm, cụ thể như sau: (1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức

⁹ Người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm chứng minh vi phạm hành chính; cá nhân, tổ chức bị xử phạt có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp chứng minh mình không vi phạm hành chính.

thực hiện ở một số thời điểm, một số nội dung còn chậm, chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ (thực hiện chậm một số nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU; việc ban hành quy trình về xử lý tàu cá mất kết nối VMS và không báo cáo có nội dung chưa chặt chẽ, thiếu cơ sở, trái với quy định, phát sinh nguy cơ bỏ lọt vi phạm; công tác thanh tra, kiểm tra chưa được thực hiện thường xuyên nên chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý, phòng ngừa, phát hiện và xử lý triệt để vi phạm); (2) Công tác theo dõi, xử lý vi phạm hành chính, hồ sơ khép không đúng quy định, đề 5.107 vụ việc hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, dẫn đến nguy cơ bỏ lọt vi phạm, có dấu hiệu vi phạm quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi tại khoản 128 Điều 1 của Luật số 12/2017/QH14; 26 vụ việc xử phạt vi phạm hành chính chưa đúng quy định.

Các hành vi vi phạm và trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan được nêu chi tiết tại Mục II Kết luận này.

2. Nguyên nhân của những khuyết điểm, vi phạm

2.1. Nguyên nhân khách quan

(1) Dịch bệnh covid 19 (2020 - 2022) xảy ra trong thời kỳ thanh tra do đó ảnh hưởng tới việc theo dõi, xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan chức năng.

(2) Tỉnh Cà Mau có ngư trường khai thác rộng, hoạt động khai thác thủy sản diễn ra phân tán, trên phạm vi rộng, gây nhiều khó khăn trong công tác kiểm tra, giám sát và quản lý nhà nước về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

(3) Lực lượng quản lý còn mỏng, đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về thủy sản và lực lượng thực thi pháp luật trên biển còn hạn chế về số lượng so với quy mô đội tàu và phạm vi ngư trường, trang thiết bị còn hạn chế gây khó khăn cho việc phát hiện, xác minh và xử lý vi phạm hành chính.

(4) Việc theo dõi, xử lý vi phạm và xác định nguyên nhân thiết bị giám sát hành trình tàu cá bị mất tín hiệu kết nối trên biển để làm căn cứ xem xét xử phạt vi phạm hành chính còn gặp nhiều khó khăn.

(5) Việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính gặp nhiều khó khăn do đối tượng bị xử phạt không có tài sản để thi hành hoặc không có mặt tại địa phương.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh chưa quyết liệt: UBND tỉnh có thời điểm chưa tập trung chỉ đạo đồng bộ trong công tác xử lý vi phạm hành chính về chống IUU; việc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, BCĐ TW còn chậm, chưa đầy đủ; còn có 01 văn bản ban hành trái quy định pháp luật¹⁰; công tác thanh tra, kiểm tra về xử lý vi phạm hành chính chưa được quan tâm đúng mức.

¹⁰ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của UBND tỉnh Cà Mau.

(2) Công tác tham mưu của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh trong việc xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn xử lý vi phạm hành chính về IUU và việc thanh tra, kiểm tra chưa kịp thời và chưa đúng quy định của pháp luật, còn có 03 văn bản ban hành có nội dung chưa chặt chẽ, thiếu cơ sở, trái với quy định pháp luật¹¹.

(3) Trách nhiệm thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa nghiêm, có lúc, có nơi chưa quyết liệt. Còn một số công chức, viên chức được giao nhiệm vụ chưa chấp hành đúng các quy định, dẫn đến việc theo dõi, xử lý vi phạm hành chính, hồ sơ khép không đúng quy định, một số vi phạm không được xử lý.

(4) Nhiều chủ tàu cá, ngư dân chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật đặc biệt là pháp luật về quản lý thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo quy định; nhận thức pháp luật của một số chủ tàu cá, ngư dân còn hạn chế, cố tình vi phạm vì lợi ích kinh tế.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ

Chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau căn cứ các hành vi vi phạm đã được chỉ ra tại Kết luận thanh tra, xem xét, làm rõ tính chất mức độ và trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Thanh tra Chính phủ.

2. Đối với Bộ Công an

Thanh tra Chính phủ chuyển thông tin đến Bộ Công an để xem xét, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với 02 nội dung:

(1) Ban hành 04 văn bản (được nêu tại điểm 1.1 khoản 1 Mục II của Kết luận này) có nội dung chưa chặt chẽ, thiếu cơ sở, trái với quy định tại điểm g khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP) và quy định tại điểm i khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP, dẫn tới trong thời kỳ thanh tra có 5.107 vụ việc mất kết nối VMS và không báo cáo theo quy định dưới 10 ngày, không được các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính; dẫn đến có nguy cơ bỏ lọt hành vi vi phạm hành chính, không thu được tiền xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước (số tiền xử phạt vi phạm hành chính ước tính khoảng 127,67 tỷ đồng).

(2) Trong thời kỳ thanh tra có 5.107 vụ việc mất kết nối VMS và không báo cáo theo quy định dưới 10 ngày (được nêu điểm 2.2 khoản 2 Mục II của Kết luận này), không được các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính; dẫn đến có nguy cơ bỏ lọt hành vi vi phạm hành chính, không thu được tiền xử phạt vi phạm hành chính

¹¹ Văn bản số 129/SNN-TS ngày 11/01/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cà Mau; Văn bản số 159/HD-SNNMT ngày 28/5/2025 và Văn bản số 04/HD-SNNMT ngày 13/8/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau.

nộp ngân sách nhà nước (số tiền xử phạt vi phạm hành chính ước tính khoảng 127,67 tỷ đồng).

3. UBND tỉnh Cà Mau

- Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau căn cứ các hành vi vi phạm đã được chỉ ra tại Kết luận thanh tra, chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét, làm rõ tính chất mức độ và trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU, Bộ Nông nghiệp và Môi trường; rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản theo thẩm quyền sau khi sáp nhập để quản lý thống nhất trên địa bàn; rà soát, ký kết quy chế phối hợp với đầy đủ các lực lượng chức năng có nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên vùng biển thuộc địa bàn quản lý, trong đó phân rõ trách nhiệm của các lực lượng, của cấp chính quyền địa phương đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ thẩm quyền, rõ kết quả và thực hiện nghiêm túc việc sơ kết, tổng kết các quy chế phối hợp đã ký kết.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra rà soát các quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn tồn tại, vi phạm và 1.690 vụ việc “khép hồ sơ” không đúng/không đủ căn cứ (được nêu tại khoản 2 Mục II của Kết luận này) để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với các vi phạm về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm, hậu quả để xem xét trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân; báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra chính phủ.

4. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cà Mau

Kiểm tra, rà soát đối với 13 quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn tồn tại, vi phạm như đã nêu tại Kết luận này để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Kiểm tra, rà soát theo thẩm quyền đối với các quy định của pháp luật về thủy sản để tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU và khuyến cáo của Ủy ban châu Âu.

- Ban hành theo thẩm quyền hướng dẫn về việc phối hợp khai thác, xử lý dữ liệu hệ thống giám sát hành trình tàu cá, bảo đảm thống nhất trong quản lý, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các nhà cung cấp dịch vụ VMS kiểm tra, rà soát toàn bộ quy trình giám sát; xác minh nguyên nhân mất kết nối, thu thập chứng cứ để xử lý nghiêm đối với hành vi ngắt/gián đoạn kết nối VMS theo quy định; trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì phải chuyển hồ sơ ngay cho cơ quan điều tra có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Bộ Tư pháp hướng dẫn các địa phương xử lý thống nhất các vi phạm trong việc không xử lý vi phạm hành chính để hết thời hiệu xử phạt như đã nêu trong Mục II của Kết luận này.

6. Bộ Tư pháp

Hướng dẫn các địa phương xử lý thống nhất các vi phạm trong việc không xử lý vi phạm hành chính để hết thời hiệu xử phạt như đã nêu tại Mục II của Kết luận này.

Thanh tra Chính phủ trân trọng thông báo./.

Nơi nhận: *khư*

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Nguyễn Văn Cường;
- Văn phòng TTCP (để đăng tải trên Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, Cục VIII, Hồ sơ ĐTTTr. *2*

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Nguyễn Văn Cường